

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 1
NĂM 2014

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 1
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106257 cấp ngày 11/09/2014 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 18/165 đường Cầu Giấy — Phường Dịch Vọng — Quận Cầu Giấy — TP. Hà Nội.
- Điện thoại: (043) 767 1761
- Fax: (043) 767 1772
- Website: songda1.com.vn
- Mã cổ phiếu: SD1

2. Quá trình hình thành và phát triển:

a, Quá trình hình thành:

Công ty cổ phần Sông Đà 1 là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Sông Đà, là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập từ năm 1993 theo quyết định số 130A/QĐ-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng với tên gọi là Công ty Xây dựng Sông Đà 1.

Những ngày đầu mới thành lập Công ty chỉ có gần 30 cán bộ công nhân viên, trên cơ sở một đội xây dựng tại địa bàn Thành phố Hà Nội. Đến tháng 12 năm 2005 thực hiện chủ trương đổi mới doanh nghiệp của Nhà nước, Công ty đã được Bộ Xây dựng quyết định chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Sông Đà 1 theo Quyết định số 2387/QĐ-BXD ngày 28/12/2005.

Đến ngày 04/12/2007 Bộ Xây dựng có Quyết định số 1446/QĐ-BXD về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Sông Đà 1 thuộc Tổng Công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần.

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 24/12/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2007.

Theo quyết định số 491/UBCK-GCN ngày 11 tháng 03 năm 2010 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước: Công ty cổ phần Sông Đà 1 đã tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ lên 50 tỷ đồng.

Cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội bắt đầu từ ngày 23/07/2010 với mã cổ phiếu là: SD1.

b, Quá trình phát triển:

Với công việc chủ yếu là thi công xây lắp các công trình thủy điện, công nghiệp, dân dụng..... Trong 20 năm qua, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Sông Đà 1 đã phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty ngày một trưởng thành.

Đến nay, Công ty đã trở thành một doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực xây lắp, kinh doanh đa ngành nghề.

Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm, có khả năng triển khai thi công nhiều công trình lớn, phức tạp và quản lý thực hiện nhiều dự án thành công. Hiện nay toàn Công ty có trên 50 đầu tài sản các loại với tổng nguyên giá 30,2 tỷ đồng. Với chiến lược là phát triển sản xuất đa ngành nghề, đa lĩnh vực với hiệu quả kinh tế cao; có đội ngũ cán bộ công nhân chuyên nghiệp, nắm bắt khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a, Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng;
- Xây dựng, khai thác và kinh doanh các nhà máy điện;
- Xây dựng các công trình giao thông;
- Xuất nhập khẩu máy móc thiết bị và vật liệu xây dựng;
- Xây dựng đường dây và trạm điện;
- Khai thác và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm);
- Xử lý nền móng;
- Sản xuất, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh hạ tầng đô thị và khu công nghiệp.
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản
- Tư vấn và quản lý bất động sản
- Khoan, khai thác mỏ lộ thiên

b, Địa bàn kinh doanh: Trên lãnh thổ Việt Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a, Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị : 05 thành viên
- Ban kiểm soát : 02 thành viên
- Ban Giám đốc điều hành : 01 Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng
- Phòng ban giúp việc : 05 phòng ban: Phòng TC-HC, Phòng KT-KH, Phòng QLKT-TB, Phòng TC-KT, Phòng Dự án đầu tư.
- Các đội xây lắp trực thuộc : 05 đội xây xây lắp.

b, Các Công ty con, Công ty liên kết:

- Công ty con: 01 Công ty

**** Công ty cổ phần Sông Đà 1.02 Hòa Bình***

- Địa chỉ: Số 18/165 đường Cầu Giấy — Phường Dịch Vọng — Quận Cầu Giấy — TP. Hà Nội.
- Lĩnh vực kinh doanh chính : Xây lắp và sản xuất công nghiệp.
- Vốn điều lệ : 20.000.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ thực góp : 16.003.500.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ tại Công ty con: 63,74%.

5. Định hướng phát triển:

a, Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng và phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực xây lắp, làm chủ được các công nghệ xây dựng tiên tiến, đảm nhận thi công được các công trình dân dụng, công nghiệp có quy mô lớn, kỹ thuật phức tạp, song song với duy trì chiến lược đầu tư đa dạng hóa sản phẩm, tập trung đầu tư cho sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng từng bước làm chủ các dự án, tạo nên sự phát triển hài hòa có tính bền vững cao. Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh đảm bảo đủ khả năng cạnh tranh nhận thầu, đấu thầu và thắng thầu các gói thầu có quy mô lớn.
- Xây dựng Công ty thành một doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và ổn định.
- Lấy hiệu quả kinh tế làm mục tiêu chủ yếu, đồng thời đảm bảo và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động để mọi người gắn bó với Công ty, đoàn kết tạo thành một cộng đồng vững chắc.
- Bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh đạt hiệu quả.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật giỏi về chuyên môn nghiệp vụ thích ứng với nền kinh tế thị trường.
- Tuyển dụng và đào tạo lực lượng công nhân có tay nghề cao, đáp ứng thi công các công trình đạt chất lượng cao đúng tiến độ.
- Nâng cao năng suất lao động và không ngừng nâng cao đời sống CBCNV.

b, Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Căn cứ vào định hướng phát triển của Công ty, Công ty dự kiến cơ cấu ngành, sản phẩm của đơn vị trong những năm tiếp theo như sau:

- Giá trị sản xuất kinh doanh xây lắp chiếm tỷ trọng : 60% tổng giá trị SXKD.
- Giá trị sản xuất kinh doanh bất động sản : 30% tổng giá trị SXKD.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và phục vụ xây lắp chiếm tỷ trọng: 10% tổng giá trị SXKD.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2014 tiếp tục là một năm khó khăn của ngành xây dựng nói chung và Công ty cổ phần Sông Đà 1 nói riêng đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của đơn vị. Mặt khác do một số công trình trọng điểm mà đơn vị thi công Chủ đầu tư đang gặp khó khăn về tài chính nên đơn vị phải tạm dừng thi công (như công trình tòa nhà Uislk City, tòa nhà Lê Đức Thọ..) hoặc thi công cầm chừng (như công trình tòa nhà TV Tower - Đức Thượng, tòa nhà Sông Đà - Hà Đông) dẫn đến sản lượng và doanh thu trong năm 2014 không đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch (Hợp nhất số liệu của Công ty mẹ và Công ty con):
Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành (%)
Tổng giá trị SXKD	129.265.000	17.716.858	14%
Doanh số	157.177.368	57.886.563	37%
Thu về tài khoản	172.000.000	41.115.857	24%
Lợi nhuận trước thuế	32.472.506	(38.944.978)	
Lợi nhuận sau thuế	31.222.506	(41.379.725)	
Các khoản phải nộp Ngân sách	8.912.002	8.104.262	91%
Thu nhập BQ của 1 CBCNV	3,717	3,252	88%
Tỷ lệ trả cổ tức	0%	0%	%

2. Tổ chức và nhân sự:

a, Danh sách ban điều hành công ty:

+ Ông Nguyễn Xuân Bình – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên : **Nguyễn Xuân Bình**
 Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 04/11/1976
 Nơi sinh : Nghĩa An – Nam Trực – Nam Định
 Số CMND : 036076000104 Cấp ngày: 13/08/2014 Tại: CA Hà Nội
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Quê quán : Nghĩa An – Nam Trực – Nam Định
 Địa chỉ thường trú : Số 28 – ngõ 12 – Hàm Nghi – Cầu Diễn – Nam Từ Liêm - HN
 Điện thoại cơ quan : (04)3.7671761
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng – Kiến trúc sư

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 05/1998 - 12/2001 : Cán bộ - Phòng kỹ thuật Cty xây dựng Hàng Không;
- Từ tháng 01/2002 - 12/2004 : Chỉ huy trưởng công trường Xí nghiệp Cty Sông Đà 206 - Cty Sông Đà 2;
- Từ tháng 01/2005 - 12/2006 : Trưởng phòng kỹ thuật – Cty cổ phần Xây dựng Thăng Long;
- Từ tháng 01/2007 - 12/2007 : Phó giám đốc xí nghiệp 103 – Cty TNHH Sông Đà 1;
- Từ tháng 01/2008 - 02/2010 : Phó phòng kỹ thuật – Cty CP Sông Đà Nha Trang;
- Từ tháng 03/2010 – 11/2012 : Giám đốc chi nhánh Cty CP Hà Châu OSC;
- Từ tháng 12/2012 – 08/2014 : Phó giám đốc Cty CP xây dựng HC Việt Nam;
- Từ tháng 09/2014 - nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Cty CP Sông Đà 1;

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Cty CP Sông Đà 1

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Số lượng cổ phần nắm giữ: 250 CP
- *Sở hữu cá nhân* : 250 CP
Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

+ Ông Bùi Công Hoàn - Phó Tổng giám đốc

Họ và tên : **Bùi Công Hoàn**
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 04/09/1959
Nơi sinh : Phú Lương - Hà Đông - Hà Nội
Số CMND : 013564119 Cấp ngày: 09/06/2012 Tại: CA Hà Nội
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Phú Lương - Hà Đông - Hà Nội
Địa chỉ thường trú : H1-3 - Thanh Xuân Nam - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.
Điện thoại cơ quan : (04)3.7671761
Trình độ văn hoá : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo máy

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 05/1984 - 10/1986 : Trưởng Ban cung ứng xí nghiệp ô tô vận tải 500 xe
- Tổng công ty xây dựng thủy điện Sông Đà;
- Từ tháng 10/1986 - 01/1993 : Trưởng phòng vật tư cơ giới Công ty vận tải 500 xe
- Tổng công ty xây dựng thủy điện Sông Đà;
- Từ tháng 01/1993 - 12/1994 : Chuyên viên phòng sản xuất TCT XD Sông Đà;
- Từ tháng 12/1994 - 10/1995 : Chuyên viên phòng Kỹ thuật TCT XD Sông Đà;
- Từ tháng 10/1995 - 12/1995 : Chuyên viên phòng Đầu tư TCT XD Sông Đà;
- Từ tháng 01/1996 - 12/1997 : Chuyên viên phòng kỹ thuật TCT XD Sông Đà;
- Từ tháng 01/1998 - 12/1999 : Chánh VP đại diện TCT XD Sông Đà tại Hòa Bình;
- Từ tháng 01/2000 - 05/2001 : Chánh văn phòng Công đoàn TCT XD Sông Đà;
- Từ tháng 06/2001 - 09/2001 : Phó phòng QL-KT Công ty xây dựng Sông Đà 1;
- Từ tháng 10/2001 - 11/2003 : Trưởng phòng QL- KT Công ty Sông Đà 1;
- Từ tháng 12/2003 - 12/2005 : Phó Giám đốc Công ty Sông Đà 1;
- Từ tháng 01/2006 - 12/2007 : Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NN một thành viên Sông Đà 1;
- Từ tháng 01/2008 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 1;
Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 1;
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Cty cổ phần Sông Đà 1.03 Hà Nội

Số lượng cổ phần nắm giữ : 8.550 cổ phần
- *Sở hữu cá nhân* : 8.550 cổ phần
- *Được uỷ quyền đại diện phần vốn* : Không
Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

+ Ông Nguyễn Văn Toán – Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty

Họ và tên : **Nguyễn Văn Toán**

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 23/03/1971
Nơi sinh : Trung Giã - Sóc Sơn - Hà Nội
Số CMND : 011466396 cấp ngày: 19/02/2009 tại: Hà Nội
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Trung Giã - Sóc Sơn - Hà Nội
Địa chỉ thường trú : Lực Canh, Xuân Canh, Đông Anh, Hà Nội
Điện thoại cơ quan : (04)3.7671761
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính - Kế toán

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 08/1995 - 12/1995 : Cán bộ kế toán Công ty xây dựng Sông Đà 3;
- Từ tháng 01/1996 - 12/2003 : Cán bộ kế toán Công ty xây dựng Sông Đà 11;
- Từ tháng 01/2004 - 09/2004 : Phó kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 17;
- Từ tháng 10/2004 - 07/2006 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 17;
- Từ tháng 08/2006 - 12/2007 : Phó kế toán trưởng Công ty TNHH NN một thành viên Sông Đà 1;
- Từ tháng 01/2008 - 8/2008 : Phó kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 1;
- Từ tháng 9/2008 – 03/2011 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 1;
- Từ tháng 03/2011 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty;
Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty;
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty 1.02 Hoà Bình, Trưởng ban kiểm soát Công ty 1.03 Hà Nội.
Số lượng cổ phần nắm giữ : 9.000 CP
- Sở hữu cá nhân : 9.000 CP
Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : 20.650 Cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

+ Ông Nguyễn Thế Hưng – Phó tổng giám đốc Công ty

Họ và tên : **Nguyễn Thế Hưng**
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 01/03/1977
Nơi sinh : Thị trấn Phát Diệm – Kim Sơn – Ninh Bình
Số CMND : 164013815 cấp ngày: 25/05/2008 tại: Ninh Bình
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Thị trấn Phát Diệm – Kim Sơn – Ninh Bình
Địa chỉ thường trú : Phòng 303 – Số nhà 28/120 Kim Giang – Hoàng Mai - HN
Điện thoại cơ quan : (04)3.7671764
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 01/2002 - 12/2002 : Cán bộ Ban điều hành thủy điện NaHang .
- Từ tháng 01/2003 - 08/2003 : Cán bộ Ban điều hành thủy điện SêSan 3.
- Từ tháng 09/2003 - 08/2006 : Cán bộ Ban điều hành thủy điện Pleikrong.
- Từ tháng 09/2006 - 03/2007 : Trưởng phòng kỹ thuật Ban điều hành thủy điện Xécaman 1.

- Từ tháng 04/2007 - 06/2009 : Giám đốc TT xây dựng Thủy Lợi – Thủy điện, Cty CP cơ điện và Xây dựng Việt Nam
 - Từ tháng 07/2009 - 11/2010 : Phó ban QLDA Công ty cổ phần Sông Đà 1.
 - Từ tháng 12/2010 – 10/2014 : Trưởng phòng KTKH Công ty cổ phần Sông Đà 1.
 - Từ tháng 10/2014 đến nay : Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 1.
- Chức vụ hiện tại : Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 1.
 Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Cty CP Sông Đà 1.02 Hòa Bình

Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 CP
 - Sở hữu cá nhân : 0 CP
 Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : 0 Cổ phần
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

+ Ông Đặng Duy Phong – Kế toán trưởng công ty

Họ và tên : **Đặng Duy Phong**
 Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 26/12/1980
 Nơi sinh : 4/7/31 Trần Phú – TP. Nam Định – Tỉnh Nam Định
 Số CMND : 162272676 cấp ngày: 17/10/2006 tại: Nam Định
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Quê quán : Mỹ Hưng – Mỹ Lộc – Nam Định
 Địa chỉ thường trú : 4/7/31 Trần Phú – TP. Nam Định – Tỉnh Nam Định.
 Điện thoại cơ quan : (04)3.7671763
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 02/2004 - 02/2007 : Cán bộ phòng TC-KT Cty CP xi măng Sông Đà Yaly.
 - Từ tháng 03/2007 - 03/2009 : Kế toán trưởng – Cty cổ phần thủy điện Bình Phước.
 - Từ tháng 04/2009 - 10/2009 : Cán bộ phòng TC-KT Cty CP Sông Đà Thăng Long.
 - Từ tháng 11/2009 - 05/2012 : Cán bộ phòng TC-KT Cty CP Sông Đà 1.
 - Từ tháng 06/2012 - 02/2013 : Kế toán trưởng-Cty CP Sông Đà 1.03 Hà Nội.
 - Từ tháng 03/2014 - 12/2014 : Phó kế toán trưởng - Cty CP Sông Đà 1.
 - Từ tháng 01/2015 đến nay : Kế toán trưởng-Cty CP Sông Đà 1.
- Chức vụ hiện tại : Kế toán trưởng-Cty CP Sông Đà 1

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần
 - Sở hữu cá nhân : 0 phần
 - Được uỷ quyền đại diện phần vốn : Không
 Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

b, Thay đổi nhân sự Ban Tổng giám đốc trong năm:

+ Ông Nguyễn Xuân Bình – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc bổ nhiệm ngày 04/09/2014 thanh ông Nguyễn Duy Kiên

+ Ông Nguyễn Văn Toán – Thành viên HĐQT kiêm kế toán trưởng Công ty được bổ nhiệm giữ chức Phó tổng giám đốc ngày 29/10/2014.

+ Ông Nguyễn Thế Hưng – Phó tổng giám đốc bổ nhiệm ngày 29/10/2014.

+ Ông Đặng Duy Phong – Kế toán trưởng Công ty bổ nhiệm thay ông Nguyễn Văn Toán ngày 05/01/2015

c, Số lượng cán bộ công nhân viên:

Tính đến ngày 31/12/2014 số CBCNV tại Công ty mẹ là: 83 người trong đó nữ là: 17 người, hợp đồng dài hạn là: 80 người, hợp đồng ngắn hạn là: 03 người.

3. Tình hình tài chính (Hợp nhất số liệu của Công ty mẹ và Công ty con):

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng trưởng (%)
Tổng giá trị Tài sản	240.291.127.400	203.696.320.762	-23,1%
Tổng doanh thu	83.022.506.174	52.856.280.383	-40,66%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	(20.127.310.721)	(40.899.728.175)	
Lợi nhuận khác	(18.221.145.152)	(1.954.750.116)	
Lợi nhuận sau thuế	(42.098.455.873)	(38.944.978.059)	15,09%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	(35.172.828.293)	(32.528.273.168)	-3,51%
Tỷ lệ trả cổ tức	0%	0%	%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a, Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.000.000 cổ phần, số cổ phần chuyển nhượng tự do là: 5.000.000 cổ phần, số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng là: 0 cổ phần

b, Cơ cấu cổ đông:

*** Công ty cổ phần Sông Đà – Thăng Long**

- Địa chỉ: Khu đô thị Văn Khê - Phường La Khê - Quận Hà Đông – TP. Hà Nội.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 1.914.200 cổ phần.

- Tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty: 38,28 %.

*** Công ty cổ phần Hà Châu OSC**

- Địa chỉ: Số 15 phố Nguyễn Khả Trạc – Phường Mai Dịch – Quận Cầu Giấy – TP. Hà Nội

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 560.087 cổ phần.

- Tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty: 11,2 %.

c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2014 Công ty cổ phần Sông Đà 1 không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d, Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2014 Công ty cổ phần Sông Đà 1 không có giao dịch cổ phiếu quỹ

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Hợp nhất số liệu của Công ty mẹ và Công ty con):

- Tổng doanh thu năm 2014 đạt: 52.856.280.383 đồng/ Kế hoạch là 142.933.971.000 đồng, đạt 36,83 % so với kế hoạch trong đó:

+ Doanh thu hoạt động xây lắp	: 36.329.753.863 đồng.
+ Doanh thu kinh doanh nhà và hạ tầng	: 980.961.734 đồng.
+ Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp	: 4.578.859.775 đồng.
+ Doanh thu kinh doanh vật tư vận tải	: 251.875.100 đồng.
+ Doanh thu hoạt động tài chính	: 1.129.753.501 đồng.
+ Doanh thu hoạt động khác	: 9.675.094.410 đồng.
- Tổng chi phí năm 2014	: 91.801.258.442 đồng.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	: (38.944.978.059) đồng.
- Thuế TNDN	: 0 đồng.
- Lợi nhuận kế toán sau thuế	: (38.944.978.059) đồng.
- Lợi nhuận kế toán sau thuế của Công ty mẹ	: (32.528.273.168) đồng.

2. Báo cáo tình hình tài chính (Hợp nhất số liệu của Công ty mẹ và Công ty con):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		13,72	9,7
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		86,28	90,3
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		91,87	111,89
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		12,85	-3,17
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,09	0,89
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		0,96	0,88
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,002	0,04
4	Tỷ suất sinh lời	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần		-65,99	-96,55
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		-72,45	-96,55
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản		-15,96	-19,12
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		-17,52	-19,12

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo 2014:

- Tổng Tài sản: 203.696.320.762 đồng

Trong đó: + Tài sản ngắn hạn : 183.939.780.928 đồng.

+ Tài sản cố định và đầu tư dài hạn : 19.756.539.934 đồng.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường : 5.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 5.000.000 cổ phiếu

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Dựa trên những dự báo về tiềm năng phát triển của nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng nói riêng trong những năm sắp tới. Công ty đã xác định trước mắt ổn định tình hình tài chính, từng bước tháo gỡ khó khăn để xây dựng và phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực xây lắp, sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a, Đánh giá tóm tắt tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014:

- Năm 2014 nền kinh tế vĩ mô trong nước vẫn trong quá trình suy thoái, đặc biệt là thị trường bất động sản sụt giảm liên tục và không thể kiểm soát được. Hầu hết các công trình do Công ty thi công đều là các dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản và văn phòng cho thuê nên chịu nhiều sự tác động đến sự sụt giảm của ngành bất động sản. Điều này dẫn đến các Chủ đầu tư không thể thu xếp được vốn cho dự án buộc phải dừng triển khai thi công hoặc thi công bị gián đoạn, cầm chừng chờ động thái của thị trường. Điển hình là dự án Tòa nhà 106 - Usilk City, Tòa nhà Lê Đức Thọ buộc phải dừng triển khai thi công. Điều này ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của toàn Công ty trong năm 2014.

- Mặt khác một số công trình Công ty đã thi công xong từ những năm trước nhưng vẫn chưa quyết toán được do nguyên nhân từ Chủ đầu tư vướng mắc về dự toán, thay đổi thiết kế như công trình Nhà máy xi măng Hạ Long, Thủy điện Nậm Chiến 1, Thủy điện Huội Quảng.. Điều này càng làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD trong năm 2014.

b, Kết quả thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực công tác:

+ Về công tác tổ chức:

- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, có sự bổ sung, điều chỉnh từng quý cho phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.
- Để tổ chức quản lý và điều hành Công ty, HĐQT đã tổ chức họp HĐQT thường kỳ 01 quý/1 lần. Các cuộc họp của HĐQT đều có thành phần BKS Công ty tham dự để nắm bắt được tình hình hoạt động SXKD của Công ty thường xuyên.

+ Về công tác xây dựng và ban hành các Quy chế quản lý nội bộ:

- Kịp thời sửa đổi và ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động cho phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, chỉ đạo để ban hành sửa đổi và bổ sung Quy chế Tài chính của Công ty cho phù hợp với tình hình SXKD và mô hình quản lý hiện nay của Công ty.

+ Về công tác kế hoạch:

- Thông qua kịp thời hệ thống các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 ngay từ đầu năm để Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai và tổ chức thực hiện.
- Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua để triển khai thực hiện.
- Hàng quý HĐQT đã tiến hành họp, kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Ban Tổng giám đốc điều hành để tiến hành đánh giá và đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt kế hoạch SXKD của kỳ tiếp theo.

+ Về công tác chỉ đạo và quản lý SXKD:

- Cùng với Ban Tổng giám đốc đã chủ động tìm kiếm thêm các dự án đầu tư và các hợp đồng xây lắp. Tuy nhiên do nền kinh tế khó khăn nên việc tìm kiếm các dự án đầu tư và các hợp đồng xây lắp không đạt hiệu quả như mong muốn.

- Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2014 theo quy định.
- Phê duyệt và chỉ đạo thực hiện việc vay vốn dài hạn, trung hạn để phục vụ SXKD và đầu tư với các Ngân hàng.
- Thực hiện và chỉ đạo công bố thông tin về doanh nghiệp kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định và yêu cầu Nhà nước và các cơ quan quản lý.
- Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo và ra các Nghị quyết, Quyết định thường xuyên và kịp thời về các vấn đề cần giải quyết trong quá trình chỉ đạo và điều hành SXKD để Tổng giám đốc điều hành có cơ sở, căn cứ triển khai thực hiện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

- HĐQT đã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc. Hàng quý đều tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết phê duyệt KHSXKD quý và kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện KHSXKD quý trước. Yêu cầu Tổng giám đốc trình duyệt các vấn đề thuộc phạm vi quyền HĐQT, sau khi phê duyệt mới được triển khai thực hiện.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra định kỳ kết quả SXKD và việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đối với Tổng giám đốc Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Năm 2015 được đánh giá là năm khả quan và có dấu hiệu khởi sắc của nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp xây dựng nói riêng. Vì vậy trong năm 2015, Công ty cổ phần Sông Đà 1 chủ yếu là tập trung chỉ đạo thi công các công trình mà Chủ đầu tư đã thu xếp được nguồn vốn và tùy theo tình hình thực tế của nền kinh tế mới mở rộng hoạt động SXKD và đầu tư.

a, Nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2015:

- Sắp xếp tinh giảm bộ máy quản lý gọn nhẹ từ Công ty mẹ đến Công ty con
- Ổn định tình hình tài chính, tăng cường công tác thu hồi vốn và công nợ để có nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ Ngân hàng.
- Tăng cường tiếp thị đấu thầu, đảm bảo việc làm và đời sống cho CBCNV.

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 (Hợp nhất số liệu của Công ty mẹ và Công ty con):

(ĐVT: 1.000 đồng)

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	
			Kế hoạch năm 2015	Tốc độ tăng trưởng so với năm 2014
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	96.894.000	447%
1	Giá trị sản lượng xây lắp	10 ³ đ	89.266.000	
2	Giá trị sản lượng kinh doanh khác	10 ³ đ	7.628.000	
II	Tổng doanh thu	10³đ	118.693.637	125%
III	Lao động và tiền lương			
1	Tổng số CBCNV bình quân	Người	155	
2	Thu nhập người/tháng	10 ³ đ	4,3	
IV	Các khoản nộp nhà nước	10³đ	7.367.633	-9%
V	Khấu hao Tài sản cố định	10³đ	2.928.594	-40%
VI	Lợi nhuận trước thuế	10³đ	1.075.418	
VII	Tỷ lệ cổ tức	%	0	

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a, Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có: 02 thành viên không điều hành.

Ông Cao Châu Tuệ – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên : Cao Châu Tuệ
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 15/01/1969
Nơi sinh : Xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
Số CMND : 012567082 cấp ngày 28/10/2002 tại CA Hà Nội.
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Phòng 16.2 Khu đô thị VIMECO, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy lợi.

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 07/1993-07/1994 : Cán bộ Phòng KTKH - Tổng Công ty Sông Đà;
- Từ tháng 08/1994-07/1995 : Cán bộ Phòng Kỹ thuật chất lượng-Tổng Công ty Sông Đà;
- Từ tháng 08/1995-11/2000 : Cán bộ Phòng Kỹ thuật chất lượng-Tổng Công ty Sông Đà tại miền Trung;
- Từ tháng 12/2000-02/2001 : Cán bộ Phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty Sông Đà 8;
- Từ tháng 03/2001-10/2002 : Cán bộ Phòng Đầu tư-Tổng công ty Sông Đà;
- Từ tháng 11/2002-09/2006 : Phó giám đốc kiêm trưởng phòng TT nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ Sông Đà;
- Từ tháng 12/2006–07/2014 : Phó Tổng giám đốc Cty CP Sông Đà Thăng Long;
- Từ tháng 08/2014 - nay : Tổng giám đốc Cty CP Sông Đà Thăng Long kiêm chủ tịch HĐQT Cty CP Sông Đà 1.

Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 1.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng giám đốc Cty CP Sông Đà Thăng Long.

Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.484.200 cổ phần.

- Sở hữu cá nhân : 20.000 cổ phần.
- Được ủy quyền đại diện phần vốn CTCP Sông Đà Thăng Long : 1.464.200 cổ phần.

Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Ông Nguyễn Xuân Bình – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc (Chi tiết ở phần II mục 2)

Ông Nguyễn Văn Toán - Ủy viên Hội đồng quản trị (Chi tiết ở phần II mục 2)

Ông Nguyễn Phương Bắc - Ủy viên Hội đồng quản trị

Họ và tên : Nguyễn Phương Bắc
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 04/07/1976
Nơi sinh : Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội
Số CMND : 011746213 Cấp ngày: 11/05/2005 Tại: CA Hà Nội
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội
Địa chỉ thường trú : Số 48 khu 1A – tổ dân phố số 3 – Văn Quán – Hà Đông - Hà Nội
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 09/2001 – 10/2009 : Nhân viên Cty dịch vụ & TM TSC thuộc Phòng TM và Công Nghiệp Việt Nam;
- Từ tháng 11/2009 - 04/2012 : Trưởng phòng TCHC Xí nghiệp xây lắp số 2 Cty CP Sông Đà Thăng Long
- Từ tháng 05/2012 - 02/2013 : Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Cty TNHH kinh doanh TM dịch vụ Thăng Long
- Từ tháng 03/2013 – nay : Chủ tịch HĐQT Cty CP Sông Đà Thăng Long M, Thành viên HĐQT Cty TNHH TM dịch vụ Thăng Long, Thành viên HĐQT Cty CP Sông Đà 1.

Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT Cty CP Sông Đà 1
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Cty CP Sông Đà Thăng Long M, Thành viên HĐQT Cty TNHH TMDV Thăng Long

Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần.

- *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần.
- *Được ủy quyền đại diện phần vốn* : Không.

Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Ông Lại Việt Cường - Ủy viên Hội đồng quản trị

Họ và tên : **Lại Việt Cường**
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 15/06/1957
Nơi sinh : Thị trấn Quế - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam
Số CMND : 162213459 Cấp ngày: 06/04/1996 Tại: CA Nam Hà
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Thị trấn Quế - Huyện Kim Bảng - Tỉnh Hà Nam
Địa chỉ thường trú : 14/7 Lương Khánh Thiện - Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam
Điện thoại cơ quan : (04)22470783
Trình độ văn hoá : 10/10
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Cao cấp chính trị

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 02/1975 – 09/1977 : Học viên Trường quản lý XN - Tổng cục kỹ thuật.
- Từ tháng 10/1977 – 09/1989 : Cán bộ Nhà máy Z129 - Tổng cục kỹ thuật.
- Từ tháng 10/1990 – 12/1993 : Trưởng phòng kế hoạch - Công ty vật tư Huyện Kim Bảng - Hà Nam.
- Từ tháng 01/1994 – 12/2002 : Giám đốc Xí nghiệp thuộc Công ty Sông Đà 8.
- Từ tháng 01/2003 – 2/2005 : Giám đốc Công ty CP vật liệu xây dựng Sông Đà.
- Từ tháng 03/2005 – 12/2005 : Phó giám đốc Công ty Sông Đà 1.
- Từ tháng 01/2006 – 12/2007 : Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NN một thành viên Sông Đà 1.

- Từ tháng 01/2008 – 4/2008 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 1.
 - Từ tháng 05/2008 - nay : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long.
 Chức vụ hiện tại : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 1.
 Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long, Chủ tịch HĐQT Cty CP Sông Đà 1.02 Hòa Bình.

Số lượng cổ phần nắm giữ : 521.500 cổ phần.

- *Sở hữu cá nhân* : 71.500 cổ phần.
- *Được ủy quyền đại diện phần vốn CTCP Sông Đà Thăng Long* : 450.000 cổ phần.

Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

b, Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong năm:

- Ông Cao Châu Tuệ - Chủ tịch HĐQT thay Ông Nguyễn Trí Dũng – Bổ nhiệm ngày 04/09/2014
- Ông Nguyễn Xuân Bình - Thành viên HĐQT thay Ông Nguyễn Duy Kiên – Bổ nhiệm ngày 04/09/2014

c, Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Công ty cổ phần Sông Đà 1 không có tiểu ban trực thuộc, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

d, Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sông Đà 1 tổ chức thực hiện họp 4 lần, các thành viên tham dự như sau:

- Ông Nguyễn Trí Dũng - Chủ tịch – số buổi tham dự: 03 – tỷ lệ: 75%
- Ông Lại Việt Cường - Thành viên – số buổi tham dự: 04 – tỷ lệ: 100%
- Ông Nguyễn Duy Kiên - Thành viên – số buổi tham dự: 03 – tỷ lệ: 75%
- Ông Nguyễn Văn Toán - Thành viên – số buổi tham dự: 04 – tỷ lệ: 100%
- Ông Nguyễn Phương Bắc - Thành viên – số buổi tham dự: 04 – tỷ lệ: 100%
- Ông Nguyễn Xuân Bình - Thành viên – số buổi tham dự: 02 – tỷ lệ: 50%
- Ông Cao Châu Tuệ - Chủ tịch – số buổi tham dự: 02 – tỷ lệ: 50%

Hoạt động của Hội đồng quản trị đã được thực hiện đúng theo Quy chế quản trị và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Ban Kiểm soát:

a, Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Sông Đà 1 bao gồm: 03 thành viên

Ông Đào Trung Dũng – Trưởng ban Kiểm soát

Họ và tên : **Đào Trung Dũng**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 07/01/1977

Nơi sinh : Hòa Bình

Số CMND : 113028299 Cấp ngày: 10/01/2006 Tại: CA Hòa Bình

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Tiến Dũng - Hưng Hà - Thái Bình
Địa chỉ thường trú : P901-Nhà H1- 3 - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân – Hà Nội.
Điện thoại cơ quan : (04)3.7671761
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ năm 1999 - 03/2003 : Nhân viên phòng tài chính kế toán - Công ty xây dựng Sông Đà 8.
- Từ tháng 03/2003 - 03/2008 : Trưởng ban tài chính kế toán Xí nghiệp Sông Đà 807 - Công ty cổ phần Sông Đà 8.
- Từ tháng 04/2008 – 03/2010 : Phó trưởng phòng tài chính kế toán Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long.
- Từ tháng 04/2010 – nay : Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP nền móng Sông Đà Thăng Long.

Chức vụ hiện tại : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 1.
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP nền móng Sông Đà Thăng Long.

Số lượng cổ phần nắm giữ : 13.000 cổ phần.
• *Sở hữu cá nhân* : 13.000 cổ phần.

Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Ông Lê Thanh Hải - Ủy viên ban Kiểm soát

Họ và tên : **Lê Thanh Hải**
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 30/06/1978
Nơi sinh : Thanh Hóa
Số CMND : 017146806 Cấp ngày: 26/03/2010 Tại CA: TP. Hà Nội
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : P12A3 CT4 Văn Khê – Hà Đông – Hà Nội
Điện thoại cơ quan : 043. 7671764
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thuỷ lợi

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 08/2001 - 12/2001 : NV phòng Kinh tế - thị trường Cty Sông Đà 1.
- Từ tháng 01/2002 - 09/2004 : Phó Ban KHKT BQL - Công ty XD Sông Đà 1.
- Từ tháng 10/2004 - 12/2005 : Nhân viên Phòng KT-KH Công ty XD Sông Đà 1..
- Từ tháng 01/2006 – 12/2007 : Phó phòng Dự án đầu tư Công ty TNHH MTV Sông Đà 1.

- Từ tháng 01/2008 – 12/2010 : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Dự án đầu tư Công ty cổ phần Sông Đà 1 và Thành viên Ban kiểm soát Cty CP tư vấn và ĐT Sông Đà Sao

- Từ tháng 01/2011 – 05/2013 : Phó phòng KT-KH Công ty cổ phần Sông Đà 1 và Thành viên Ban kiểm soát Cty CP tư vấn và ĐT Sông Đà Sao
 - Từ tháng 06/2013 – 10/2014 : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng KT-KH Công ty cổ phần Sông Đà 1 và Thành viên Ban kiểm soát Cty CP tư vấn và ĐT Sông Đà Sao
 - Từ tháng 11/2014 – nay : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng Dự án đầu tư & kinh doanh Công ty cổ phần Sông Đà 1.
- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng Dự án đầu tư & kinh doanh Công ty CP Sông Đà 1.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần.
- *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Bà Nguyễn Thị Lan Hương- Ủy viên ban Kiểm soát

Họ và tên : **Nguyễn Thị Lan Hương**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 04/08/1981
 Nơi sinh : Nam Định
 Số CMND : 013240476 Cấp ngày: 09/01/2010 Tại CA: TP. Hà Nội
 Dân tộc : Kinh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P402 số 14+16 ngõ 275 Quan Nhân – Thanh Xuân – Hà Nội
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính

Quá trình công tác và giữ các chức vụ:

- Từ tháng 05/2004 – 03/2006 : Nhân viên phòng TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 102 – Cty TNHH Sông Đà 1.
 - Từ tháng 04/2006 – 05/2013 : Nhân viên phòng TCKT Cty CP Sông Đà Thăng Long; ủy viên ban kiểm soát Cty C Sông Đà 1.
 - Từ tháng 06/2013 - nay : Nhân viên phòng TCKT Cty CP Sông Đà Thăng Long; ủy viên ban kiểm soát Cty C Sông Đà 1..
- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban kiểm soát Cty CP Sông Đà 1.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên phòng TCKT Cty CP Sông Đà Thăng.
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần.
- *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

b, Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban. Chú trọng việc kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây

dụng chương trình công tác năm 2014 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Công ty, định kỳ kiểm tra trực tiếp.

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát các tờ trình quan trọng của Tổng giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đồng thời có những đóng góp kịp thời và xác đáng.

- Các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát đều được mời và tham dự đầy đủ, đồng thời có ý kiến đóng góp để nắm bắt kịp thời và kiểm soát chặt chẽ hơn công tác quản lý và điều hành của Công ty.

- Hàng quý, 6 tháng và năm thực hiện việc xem xét, kiểm tra báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty, có ý kiến đóng góp nhằm đảm bảo báo cáo được lập theo đúng quy trình, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

c, Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong năm:

- Ông Đào Trung Dũng – Trưởng BKS – Miễn nhiệm ngày 28/11/2014

3. Thù lao, các khoản lợi ích khác cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:

a, Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2014 là 0 đồng.

b, Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c, Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d, Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2014 HĐQT, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Các vấn đề cần nhấn mạnh

- Số lỗ lũy kế của Công ty đã lớn hơn vốn chủ sở hữu, khả năng thu hồi và thanh toán công nợ của Công ty không cao. Vì vậy, tính liên tục hoạt động của Công ty tùy thuộc vào việc cải thiện tình hình tài chính của Công ty, khả năng cơ cấu lại hạn thanh toán của các khoản công nợ phải trả của Công ty với các chủ nợ.

- Như đã trình bày tại Báo cáo của Ban giám đốc, trong năm Công ty đã dùng thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận chưa phân phối và quỹ dự phòng tài chính để bù lỗ năm 2013 là 29.293.569.819 đồng. Đồng thời, do không còn lợi nhuận chưa phân phối và các quỹ nên Công ty đã hạch toán phí hồi tố nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp tăng thêm theo kết quả thanh tra thuế từ năm 2008 đến hết năm 2012 là 4.805.698.153 đồng.

- Các khoản công nợ đã được đối chiếu là 34.059.845.869 đồng, toàn bộ công nợ còn lại của Công ty được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất chưa được đối chiếu, xác nhận tại thời điểm cuối năm.

- Công nợ phải thu bao gồm 88.343.155.881 đồng của Văn phòng công ty là giá trị các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán và 7.796.780.157 đồng là giá trị công nợ phải thu khó đòi. Tuy nhiên, Công ty mới chỉ trích lập dự phòng phải thu khó đòi được 7.155.762.478 đồng và chưa thể trích lập dự phòng phải thu khó đòi do chưa thu thập đủ các điều kiện cần thiết theo quy định tại Thông tư số 228/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng.

- Công ty cổ phần Sông Đà 1.02 Hòa Bình đã chấm dứt hoạt động khai thác tại mỏ đá Quốc Oai. Tuy nhiên, đến hết ngày 31/12/2014, toàn bộ chi phí đầu tư hạ tầng mỏ đá chưa được phê duyệt quyết toán mặc dù đã kết chuyển hết vào chi phí xác định kết quả kinh doanh. Ngoài ra, chi phí thuê mặt bằng khai thác đá, chi phí thuộc nổ... với Công ty TNHH Bình Minh là 4.109.013.108 đồng cũng chưa được hai bên thanh lý xuất trả hóa đơn cho Công ty cổ phần Sông Đà 1.02 Hòa Bình. Bên cạnh đó Công ty mới thực hiện hạch toán sổ sách nhưng chưa thực hiện xuất hóa đơn cho doanh thu bán đá tại mỏ đá Quốc Oai là: 1.327.155.133 đ.
- Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty TNHH MTV Sông Đà Đại Lộc dùng để hợp nhất vào Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty cổ phần Sông Đà 1.02 Hòa Bình chưa được kiểm toán với tổng giá trị tài sản/nguồn vốn là 4.468.704.007 đồng. Theo đó, số liệu dùng để hợp nhất của Công ty TNHH MTV Sông Đà Đại Lộc thuần túy lấy theo số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2014 do Công ty lập. Ngoài ra do Công ty TNHH MTV Sông Đà Đại Lộc không có số dư đầu kỳ nên số liệu so sánh đầu năm/năm nay không có số liệu của Công ty TNHH MTV Sông Đà Đại Lộc.

Các vấn đề khác

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán ASC tại Hà Nội kiểm toán. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 có lưu ý người đọc về các vấn đề đối chiếu công nợ, công nợ quá hạn, việc điều chỉnh giảm giá vốn đã trích 15.000.000.000 đồng Dự án khu đô thị CT4 Văn Khê do Công ty làm chủ đầu tư sau khi quyết toán với các nhà thầu và sự kiện sáp nhập nguyên trạng Công ty cổ phần Sông Đà 1.03 Hà Nội vào Công ty trong năm 2013 làm tăng khoản lỗ tại thời điểm sáp nhập là 32.181.139.466 đồng.
- Tại thời điểm kiểm toán Cơ quan thuế chưa có kế hoạch thực hiện việc quyết toán thuế năm 2014 của Công ty. Theo đó, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2014 có thể bị thay đổi theo số liệu quyết toán của cơ quan thuế.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Sông Đà 1 tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán ASC tại Hà Nội và được đăng tải đầy đủ tại Website của Công ty cổ phần Sông Đà 1.

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC